

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2021

Hà Nội, tháng 01 năm 2022

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện (PTIC)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100686544
- Vốn điều lệ : 179.999.990.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu : 347.030.972.484 đồng
- Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Tri, P. Mỹ Tri, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại : 024.38611513 Fax: 024.38611511
- Website : www.ptic.vn
- Mã cổ phiếu : PTC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Việc thành lập: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện, tiền thân là Công ty Xây dựng nhà Bưu Điện, được thành lập ngày 30/10/1976 theo Quyết định số 1348/TCCB-LĐ của Tổng cục Bưu Điện. Sau 20 năm hoạt động, ngày 09/09/1996, Tổng Cục Bưu Điện ra Quyết định số 435/TCCB-LĐ thành lập doanh nghiệp nhà nước Công ty Xây dựng Bưu Điện, một đơn vị thành viên của Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam trên cơ sở Công ty Xây dựng nhà Bưu Điện cũ.
- Cùng với tiến trình cổ phần hoá của các doanh nghiệp trong ngành Bưu chính viễn thông, ngày 19/01/1999, Công ty Xây dựng Bưu Điện nhận được Quyết định của Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc cổ phần hoá Công ty Xây dựng Bưu Điện. Ngày 15/12/2004, Công ty Xây dựng Bưu Điện chính thức nhận Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện.
- Ngày 25 tháng 12 năm 2006 cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 77/QĐ-TTGDHN ngày 14 tháng 12 năm 2006 của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Năm 2007, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện đã tăng vốn điều lệ từ 50.000.000.000 đồng lên 100.000.000.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội, bán cho cổ đông hiện hữu và các đối tác chiến lược với số thặng dư vốn thu được là 90.965.153.590 đồng.
- Ngày 08/12/2008, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đã cấp Quyết định Niêm yết số 123/QĐ- SGDHCM cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện niêm yết cổ phiếu trên SGDCK TP HCM.
- Tháng 10/2015, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện đã tăng vốn điều lệ từ 100.000.000.000 đồng lên 179.999.990.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu. Nguồn phát hành: từ nguồn thặng dư vốn cổ phần.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Xây lắp các công trình kiến trúc, công trình thông tin trong ngành Bưu chính viễn thông và dịch vụ viễn thông, đầu tư tài chính, thương mại, dịch vụ,...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- 4.1 Mô hình quản trị gồm: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm toán, Hội đồng quản trị; Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc

phân cấp, phân quyền cho các giám đốc xí nghiệp, phòng ban để trực tiếp giải quyết công việc cụ thể theo từng lĩnh vực.

4.2 Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con: không có

- Công ty liên kết:

TT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Số vốn đầu tư của Công ty	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP Cáp quang Việt Nam Vina-OFC	Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội	Sản xuất cáp sợi quang	14.210.875.000	25%
2	Công ty CP điện gió Hường Linh 7	Hường Phùng, Hường Hóa, Quảng Trị	Điện gió	147.960.000.000	32,81%
3	Công ty CP khách sạn bưu điện Nha Trang (không còn là công ty liên kết 30/12/2021)	Hương Xuân, TP Nha Trang, Khánh Hòa	Dịch vụ khách sạn	64.539.420.000	48,89%
4	Công ty CP điện gió Hường Linh 8	Hường Phùng, Hường Hóa, Quảng Trị	Điện gió	166.112.000.000	29%

T

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3200706750 ngày 11 tháng 3 năm 2020, thay đổi lần thứ năm ngày 17 tháng 12 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp, Công ty Cổ phần Điện gió Hường Linh 7 có vốn điều lệ là 434.000.000.000 VND. Trong năm, Công ty đã góp thêm 15.261.428.100 VND vào Công ty liên kết và mua thêm từ các cá nhân 5.560.000 cổ phần của Công ty này với giá mua 61.160.000.000 VND (11.000 VND/cổ phần) theo nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 1/12/2021. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty sở hữu 14.240.000 cổ phần, chiếm 32,81% vốn điều lệ (số đầu năm: 7.153.857 cổ phần, chiếm 52% vốn điều lệ) Công ty Cổ phần Điện gió Hường Linh 7.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3200706768 ngày 11 tháng 03 năm 2020, thay đổi lần thứ năm ngày 17 tháng 12 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp, Công ty Cổ phần Điện gió Hường Linh 8 có vốn điều lệ là 358.000.000.000 VND. Trong năm, Công ty đã mua từ các cá nhân 10.382.000 cổ phần của Công ty này với giá mua

16.000 VND/cổ phần theo nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 1/12/2021. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty sở hữu 10.382.000 cổ phần, chiếm 29% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 8.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100113423 ngày 27 tháng 6 năm 2014, thay đổi lần thứ nhất ngày 25 tháng 3 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty Cổ phần Cấp quang Việt Nam Vina - OFC có vốn điều lệ là 89.100.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty sở hữu 2.227.500 cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp quang Việt Nam Vina - OFC, chiếm 25% vốn điều lệ (không thay đổi so với số đầu năm). Trong năm công ty đã nhận cổ tức của Công ty CP cấp quang Việt Nam Vina- OFC: 822.974.418, VND

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ 977.870 cổ phần của Công ty Cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang với giá bán 70.504.427.000 VND (72.100 VND/cổ phiếu); lãi chuyển nhượng là 5.965.007.000 VND. Tiền thu từ hoạt động chuyển nhượng này sẽ được thu hồi trong 6,5 tháng kể từ ngày ký hợp đồng chuyển nhượng. Đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2021, tổng số tiền còn phải thu là 65.504.427.000 VND .

Công ty thế chấp toàn bộ cổ phần của Công ty tại Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 7 cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Tây (gọi tắt là BIDV Hà Tây) để đảm bảo cho khoản vay của Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 7 tại BIDV Hà Tây với mục đích của khoản vay là thực hiện dự án Nhà máy điện gió Hướng Linh 7.

Công ty thế chấp toàn bộ cổ phần của Công ty tại Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 8 cho BIDV Hà Tây để đảm bảo cho khoản vay của Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 8 tại BIDV Hà Tây với mục đích của khoản vay là thực hiện dự án Nhà máy điện gió Hướng Linh 8.

5. Định hướng và phát triển:

- Tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả cao nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận thông qua mở rộng hình thức sở hữu và huy động vốn, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và phương pháp quản lý tiên tiến phù hợp với hoạt động của nền kinh tế thị trường.
- Tạo công ăn việc làm ổn định cho CBCNV và luôn đảm bảo chất lượng cuộc sống của cán bộ công nhân viên và gia đình.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và đảm bảo lợi nhuận cho Công ty, đảm bảo duy trì và ngày càng tăng lợi tức cho các cổ đông.
- Hoạt động chính trong năm 2021 và năm 2022 của công ty là Đầu tư tài chính khi thị trường ổn định, đầu tư vào các công ty liên kết có tính ổn định cao, tìm kiếm cơ hội đầu tư bất động sản giảm tỷ trọng hoạt động kinh doanh truyền thống là xây lắp nhằm giảm thiểu các rủi ro cũng như tìm kiếm cơ hội đầu tư mới.

6. Các rủi ro:

- Sự thất chặt chi tiêu, giảm đầu tư công dẫn đến nguồn vốn nhà nước cho các công trình

giảm, dẫn đến tìm kiếm nguồn công việc khó khăn.

- Tình hình dịch bệnh Covid phức tạp, dẫn đến khó khăn trong việc tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Doanh thu thuần	-511.087.212	-599.893.492
2	Giá vốn hàng bán	4.285.389.282	0
3	Lợi nhuận gộp	-4.796.476.494	-599.893.492
4	Doanh thu hoạt động tài chính	80.476.748.039	86.370.108.082
5	Chi phí tài chính	-1.689.710.869	11.012.220.422
6	Chi phí bán hàng		
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.304.296.225	3.874.818.126
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	69.065.686.189	70.883.176.042
9	Thu nhập khác	5.134.965.261	665.309.153
10	Chi phí khác	5.845.233.501	577.628.060
11	Lợi nhuận khác	-710.268.240	87.681.093
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	68.355.417.949	70.970.857.135
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	10.037.653.867	13.922.024.351
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	58.317.764.082	57.048.832.784

Những thuận lợi, khó khăn tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021:

➤ Khó khăn:

- Công tác tìm kiếm thị trường, việc làm không phát huy hiệu quả do sự cạnh tranh quyết liệt của thị trường.
- Dòng tiền thanh toán từ Chủ đầu tư chậm, kéo dài.
- Sự thắt chặt chi tiêu, giảm đầu tư công, dịch Covid kéo dài dẫn đến việc tìm kiếm việc cho ngành nghề xây lắp bị giảm sút, cơ hội tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới bị hạn chế.

➤ Thuận lợi:

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc và người lao động trong công ty đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn. Tình hình tài chính công ty dần ổn định. Việc tái cơ cấu tài sản thành công đã tạo

được dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2021.

- Trong năm 2021, thị trường chứng khoán lên cao các khoản đầu tư tài chính của công ty đều ổn định và có lợi nhuận cao.
- Công tác quản trị dần đi vào ổn định, tập thể CBCNV đoàn kết thống nhất, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành:

- Ông Nguyễn Công Khởi : Tổng giám đốc
- Bà Trần Thị Len : Kế toán trưởng

2.2 Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

➤ Ông Nguyễn Công Khởi - Tổng giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 22/02/1973
- Quê quán: Xuân Châu – Xuân Trường – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: số 27, tổ 27, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Điện tử viễn thông
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0 cổ phần.

Quá trình công tác	Nơi làm việc
+ Từ 8/1995 đến 2/2010	Viện khoa học Kỹ thuật Bưu Điện - Học Viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
+ Từ 3/2010 đến 10/2017	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện
+ Từ 10/2017 đến nay	Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện

➤ Bà Trần Thị Len - Kế toán trưởng

- Ngày tháng năm sinh: 29/8/1984
- Quê quán: Nghĩa Thành, Nghĩa Hưng, Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P1803 CT1 B1, đô thị Xa La, Hà Đông, Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0 cổ phần.

Quá trình công tác	Nơi làm việc
+ Từ 2006 đến 3/2008	Công ty TNHH Đại Lâm
+ Từ 3/2008 đến 02/2014	Công ty CP Sông Đà 5

+ Từ 02/2014 đến nay	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bru Điện
----------------------	--

2.3 Nhân sự công ty:

- Tổng số CBCNV công ty tính đến 31/12/2021: 6 người, trong đó nữ: 3 người; nam 3 người.
- + Trình độ đại học và trên đại học : 6 người.
- + Trình độ công nhân, trung cấp : người.
- Chính sách đối với người lao động:
- + Theo quy định tại Quy chế tuyển dụng, quy chế phân phối thu nhập...
- + Giải quyết đầy đủ các chế độ, chính sách, quyền lợi theo định của Nhà nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- a) Các khoản đầu tư lớn:
- b) Các công ty con, công ty liên kết:

ĐVT: triệu VNĐ

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2021	Ghi chú
1	Công ty CP cáp quang Việt Nam Vina-OFC		
	Tài sản ngắn hạn	115.280	
	Tài sản dài hạn	8.862	
	Nợ phải trả	33.522	
	Tổng doanh thu	152.000	
	Lợi nhuận sau thuế	1.040	
2	Công ty CP Điện gió Hướng Linh 8		
	Tài sản ngắn hạn	81.018	
	Tài sản dài hạn	804.427	
	Nợ phải trả	527.445	
	Tổng doanh thu		
	Lợi nhuận sau thuế		
3	Công ty CP Điện gió Hướng Linh 7		
	Tài sản ngắn hạn	98.760	
	Tài sản dài hạn	917.213	
	Nợ phải trả	581.973	
	Tổng doanh thu		
	Lợi nhuận sau thuế		

4. Tình hình tài chính:

- a) Tình hình tài chính:

ĐVT: tr. VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	304.418	557.540	83,14%
Doanh thu thuần	-511	-599	

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	69.065	70.883	2,63%
Lợi nhuận khác	-710	87	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	68.355	70.971	3,83%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	58.317	57.049	-2,17%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,56	1,06
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,56	1,06
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,14	0,38
Hệ số Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	0,16	0,61
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng		
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	22	16,4
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	19	10,23

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Cổ phiếu phổ thông : 17.999.999 cổ phiếu.
- Cổ phiếu đang lưu hành : 16.985.299 cổ phiếu.
- Mệnh giá : 10.000 đồng.
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 179.999.990.000 đồng

(Một trăm bảy mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm chín mươi ngàn đồng)

- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông tại ngày 17/1/2022 như sau:

TT	Danh mục	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Cơ cấu cổ đông	
				Tổ chức	Cá nhân
A	Vốn cổ phần	17.884.299	100%		

	Cổ đông nắm giữ từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	7.957.938	44,5%	0	1
	Cổ đông nắm giữ từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	5.991.988	33,5%	0	16
	Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	3.934.373	22%	25	842
B	Trong đó	17.884.299			
	Vốn trong nước	17.816.785	99,62%	19	828
	Vốn nước ngoài	67.514	0,38%	6	31

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Từ ngày 27/12/2021 đến ngày 11/1/2022 Công ty đã bán 1.700.000 cổ phiếu quỹ.

c) Các chứng khoán khác:

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2021, công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư tài chính và đầu tư vào các công ty có tiềm năng ổn định như lĩnh vực điện gió, Công ty đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do ĐHCĐ thường niên năm 2021 đặt ra, kết quả:

Tổng doanh thu (bao gồm cả doanh thu tài chính và thu nhập khác): 86.436 triệu đồng.

Lợi nhuận sau thuế : 57.048 triệu đồng.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

ĐVT: Tr đồng

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ	Tỷ lệ % tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	224.006	148.326	51,02%
Tiền và các khoản tương đương tiền	79.150	4.901	
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	66.744	68.301	
Các khoản phải thu ngắn hạn	77.841	74.389	
Hàng tồn kho			

Tài sản ngắn hạn khác	270	335	
Tài sản dài hạn	333.534	156.092	113,68%
Các khoản phải thu dài hạn		56	
Tài sản cố định	4.944	5.685	
Bất động sản đầu tư			
Tài sản dở dang dài hạn			
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	328.283	150.289	
Tài sản dài hạn khác	307	62	
Tổng cộng tài sản	557.540	304.418	83,15%

b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ	Ghi chú
Nợ phải trả	210.509	41.706	404,75%
Nợ ngắn hạn	210.509	41.661	
Nợ dài hạn		45	
Vốn chủ sở hữu	347.031	262.712	32,1%
Vốn chủ sở hữu	347.031	262.712	
Lợi ích cổ đông không kiểm soát			
Tổng cộng nguồn vốn	557.540	304.418	83,15%

3. Kế hoạch phát triển tương lai:

- Trong năm 2022, Công ty chỉ thực hiện chức năng theo dõi, giám sát, quản lý, thực hiện đầu tư tài chính, nghiên cứu các danh mục đầu tư mới để giảm thiểu rủi ro, tồn đọng vốn, mở rộng các lĩnh vực, cơ hội đầu tư mới có tính chất ổn định. Đồng thời Công ty cũng tiến hành nâng cao năng lực quản lý, điều hành, siết chặt các khoản mục chi phí, tái cơ cấu bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm 2021, về cơ bản Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và cùng Ban điều hành triển khai một cách đồng bộ và linh hoạt các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong công tác quản trị tài chính như: thực hiện tái cơ cấu tài sản, đầu tư tài chính, tái cơ cấu mô hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tinh gọn bộ máy nhân sự tập trung tối đa vào việc thu hồi công nợ tồn đọng của các chủ đầu tư, các công trình, chỉ đạo các đơn vị tăng cường và tích cực trong công tác xác định doanh thu, thu hồi vốn. Kết quả sản xuất kinh doanh, cụ thể:

Tổng doanh thu (bao gồm cả doanh thu tài chính và thu nhập khác): 86.436 triệu đồng.

Lợi nhuận sau thuế: 57.048 triệu đồng

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Trong bối cảnh tình hình thị trường gặp nhiều khó khăn, nhất là dịch Covid kéo dài ảnh hưởng đến nền kinh tế. HĐQT ghi nhận, đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành, trong đó có nỗ lực cố gắng rất lớn của Tổng giám đốc trong công tác quản trị và điều hành, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của công ty, Ban điều hành đã chủ động đề xuất HĐQT các giải pháp về nguồn vốn, nhân sự, tái cơ cấu tài sản...

Công tác tài chính của công ty đảm bảo tính chính xác, trung thực thực hiện nghiêm túc các quy định về kế toán tài chính hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

a) Về kế hoạch SXKD năm 2022:

- Tập trung chỉ đạo công ty hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch SXKD năm 2022 sau khi ĐHCĐ thông qua.
- Đẩy mạnh, nâng cao năng lực quản lý, điều hành, giám sát hoạt động của các công ty liên kết, thực hiện hiệu quả các khoản mục đầu tư tài chính,...

b) Về mô hình tổ chức, quản trị:

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành trên cơ sở phát huy tốt đa nguồn lực hiện có của công ty.
- Rà soát, đánh giá lại nguồn nhân lực, củng cố tổ chức sản xuất, phát huy tối đa năng lực, trách nhiệm của người lao động.
- Tiết giảm chi phí, quản lý chặt chẽ từng lĩnh vực, công việc cụ thể, khắc phục những bất hợp lý trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý chặt chẽ chi phí, giá thành.
- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ nhằm nâng cao năng lực quản trị công ty, tạo tính chủ động cho các đơn vị trực thuộc trong hoạt động SXKD.

c) Ngành nghề:

- Đẩy mạnh hoạt động đầu tư tài chính là hoạt động có biên lợi nhuận tốt và ít rủi ro về thanh toán, tăng cường giám sát, hỗ trợ các công ty liên kết.
- Xem xét tìm kiếm các cơ hội đầu tư phù hợp và phát triển mảng đầu tư.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Độc lập, điều hành	Chức vụ tại các công ty khác	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Phạm Thị Thu Hà	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành	Chủ tịch HĐQT Công ty CP xi măng Sông Đà Yaly	44,5%	
2	Nguyễn Công Khởi	Thành viên	Điều hành	Không	0%	
3	Trần Thị Kim Thoa	Thành viên	Không điều hành	Không	0%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban kiểm toán nội bộ

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, kể từ sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 đến nay, HĐQT đã có 04 phiên họp và nhiều lần lấy kiến thành viên HĐQT bằng văn bản thông qua các vấn đề chính như sau:

STT	Nghị quyết		Nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
	Ngày tháng	Số nghị quyết		
1	15/01/21	01/NQ-HĐQT	Thông qua một số nội dung phục vụ SXKD	100%
2	08/03/21	02/NQ-HĐQT	Chốt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
3	05/04/21	03/NQ-HĐQT	Thông qua thời gian địa điểm và dự thảo các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021	100%
4	28/04/21	04/NQ-ĐHCD	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021	100%

SAI
 TỶ
 N
 YDU
 IEN
 TP

5	09/05/21	05/NQ-HĐQT	Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
6	14/06/21	06/NQ-HĐQT	Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán BCTC 2021	100%
7	15/06/21	07/NQ-HĐQT	Thông qua cam kết trả nợ thay cho HL7	100%
8	13/08/21	08/NQ-HĐQT	NQ thể chấp phần vốn góp vào Công ty CP điện gió Hướng Linh 7 để thực hiện các dự án nhà máy điện gió Hướng Linh 7	100%
9	10/11/21	09/NQ-HĐQT	Xử lý công nợ tồn đọng liên quan đến PTC	100%
10	19/11/21	10/NQ-HĐQT	Thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ	100%
11	20/11/22	11/NQ-HĐQT	Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
12	01/12/21	12/NQ-HĐQT	Thế chấp tài sản để thực hiện các dự án điện gió	100%
13	01/12/21	13/NQ-HĐQT	Đầu tư, góp vốn vào công ty CP điện gió HL7 và 8	100%
14	27/12/21	14/NQ-HĐQT	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
15	30/12/21	15/NQ-HĐQT	Chuyển nhượng cổ phiếu Công ty CP Khách sạn Bưu điện Nha Trang	100%

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành:

Các thành viên HĐQT độc lập không điều hành giữ vai trò phản biện, giám sát khi cần thiết đối với các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành, đảm bảo HĐQT hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao 1 người/tháng
Hội đồng quản trị			
1	Phạm Thị Thu Hà	Chủ tịch	4.000.000 đ
2	Nguyễn Công Khởi	Thành viên	4.000.000 đ
3	Trần Thị Kim Thoa	Thành viên	4.000.000 đ

Khác			
1	Trần Thị Len	Thư ký	3.000.000 đ
2	Phạm Vĩnh Phú	BKT	3.000.000 đ

c) **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ:**

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ tại Công ty	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm	Ghi chú
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Phạm Thị Thu Hà	Chủ tịch HĐQT		8,711,138	48.40%	7,957,938	44.21%	Bán	Theo DS chốt 17/1/2022
2	Võ Anh Linh		Chồng của CT HĐQT	4,380,000	24.33%	500,000	2.78%	Bán	Theo DS chốt 17/1/2022

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có**

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Số liệu báo cáo tài chính: Đã công bố

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP HCM;
- Lưu TK, VT.

Hà Nội, ngày 28 tháng 1 năm 2022
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Công Khởi